

398.809.598

K110(2)

2001

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA DÂN GIAN

Chủ biên
NGUYỄN XUÂN KÍNH - PHAN ĐĂNG NHẬT

KHO TÀNG Ca dao NGƯỜI VIỆT

HAI TẬP

Tập II

Tái bản, có bổ sung, sửa chữa

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

VV-02/4670

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ-THÔNG TIN
TRUNG TÂM VĂN HOÁ NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

MỤC LỤC

• LỜI NÓI ĐẦU	5
• PHẠM VI SƯU TẬP VÀ QUY CÁCH BIÊN SOẠN	9
<i>I. Phạm vi sưu tập</i>	11
<i>II. Quy cách biên soạn</i>	28
• BẢNG CHỮ TẮT	34
• KHO TÀNG CA DAO NGƯỜI VIỆT SẮP XẾP THEO TRẬT TỰ CHỮ CÁI CỦA TIẾNG ĐẦU	37
<i>Lời dẫn</i>	39
A1 - A714	51
Ă1-Ă51	195
Â1 - Â10	205
B1 - B669	207
C1 - C2001	342
D1-D212	746
Đ1 - Đ1127	784
E1 - E311	1018
Ê1 - Ê2	1089
G1 - G402	1090
H1 - H383	1172
K1 - K355	1257
L1 - L465	1331
M1 - M830	1427
N1 - N1210	1591
O1 - O10	1840

Ô1 - Ô57	1843
Ơ1 - Ơ103	1856
P1 - P117	1883
Q1 - Q93	1904
R1 - R319	1926
S1 - S276	1985
T1 - T2159	2042
U1 - U4	2506
Ư1 - Ư25	2508
V1 - V368	2513
X1 - X139	2583
Y1 - Y75	2611
· BẢNG TRA CỨU CA DAO THEO CHỦ ĐỀ	2625
<i>Lời dẫn</i>	2627
<i>Bảng tra cứu</i>	2640
<i>I. Đất nước và lịch sử</i>	2640
1. Danh lam thắng cảnh	2640
2. Đặc sản	2640
3. Sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử	2641
4. Cái nhìn của dân ta đối với quân xâm lược và tay sai	2641
5. Đặc điểm của một số địa phương	2641
<i>II. Quan hệ gia đình, xã hội</i>	2642
1. Quan hệ vợ chồng	2642
2. Quan hệ giữa cha mẹ và con cái	2644
3. Mẹ chồng nàng dâu, bố mẹ vợ con rể, bố dượng dì ghẻ	2645
4. Anh chị em ruột, anh em rể, chị em dâu	2646
5. Ông bà và cháu, con cháu và tổ tiên	2646
	1535

6. Quan hệ họ hàng, chú bác, cậu mợ, cô dì, dượng	2646
7. Tình thầy trò	2647
8. Bạn bè	2647
9. Nghĩa đồng bào	2647
10. Quan hệ giữa chủ và người làm thuê	2647
11. Quan hệ giữa vua, quan và dân. Cái nhìn của dân đối với vua quan	2647

XIII. Lao động và nghề nghiệp 2648

1. Làm ruộng cấy lúa	2648
2. Trồng cây, trồng rau, làm vườn	2648
3. Chăn nuôi	2649
4. Trồng dâu, nuôi tằm, dệt vải	2649
5. Thợ thủ công, thợ mỏ, công nhân	2649
6. Nghề chài lưới, câu cá, chở đồ, chèo thuyền	2650
7. Chợ búa, buôn bán, mua bán	2651
8. Học trò, di học, thi cử, đỗ đạt, vợ người học trò	2651
9. Đi lính, người lính, vợ lính	2652
10. Những người hành nghề và các hiện tượng thuộc phạm vi tín ngưỡng, tôn giáo, mê tín. Quan niệm về tín ngưỡng, tôn giáo, mê tín	2652

IV. Tình yêu lứa đôi 2653

1. Những lời phản ánh tâm trạng, tình cảm chung cho cả nam và nữ	2653
2. Những lời thể hiện tình cảm của nữ	2660
3. Những lời diễn đạt tình cảm của nam	2665
4. Nam nữ đối đáp	2671

V. Sinh hoạt văn hoá, văn nghệ 2672

1. Vui tết, hội hè, đình đám, vật, võ	2672
---------------------------------------	------

2. Các hình thức văn nghệ: dàn, hát, hò, trống, kèn	2673
3. Quan niệm của dân gian về văn nghệ	2673
<i>VI. Những lời bông đùa, khôi hài, giải trí</i>	2674
<i>VII. Những nỗi khổ, những cảnh sống lầm than</i>	2674
<i>VIII. Những thói hư tật xấu và các tệ nạn xã hội</i>	2675
<i>IX. Kinh nghiệm sống và hành động</i>	2677
1. Ứng xử	2677
2. Quan niệm về nhân cách, nhân đức, nhân nghĩa, sự biết ơn, tình nghĩa, sự thủy chung, phẩm chất anh hùng	2677
3. Quan niệm về giá trị của lao động, sự cần cù	2677
4. Lòng quyết tâm, sự kiên trì	2677
5. Quan niệm về đồng tiền, giàu, nghèo, sang hèn	2678
6. Những kinh nghiệm khác	2678
• BẢNG TRA CỨU TÊN ĐẤT	2681
• BẢNG TRA CỨU TÊN NGƯỜI	2705
• MƯỜI TÁC PHẨM CA DAO QUA SỰ CẢM THỤ, PHÂN TÍCH, TRANH LUẬN THEO DÒNG THỜI GIAN	2713
<i>Lời dẫn</i>	2715

C94

<i>I. Văn bản "Cái cò mày đi ăn đêm..."</i>	2716
<i>II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận</i>	2717
Đỗ Kim Hồi	2717
Hoàng Cát	2718
Lê Hữu Thảo	2721
	1536

Hoàng Tiến Tựu

2724

C95

I. Văn bản "Cái cò mây mổ cái tôm..." 2730

II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận 2730

Nguyễn Đăng Châu 2730

Cao Huy Đình 2731

Vũ Ngọc Phan 2731

Trương Chính và Tạ Phong Châu 2731

Nguyễn Xuân Kính 2732

G 250

I. Văn bản "Gió đâu thổi mát sau lưng..." 2737

II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận 2737

Trần Bảo Hưng 2737

Văn Tâm 2739

Đ 934

I. Văn bản "Đồng Đăng có phố Kì Lừa..." 2741

II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận 2745

Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu 2745

Nguyễn Đức Quyền 2746

Văn Tâm 2748

Phan Đăng Nhật 2750

Đ 1042

I. Văn bản "Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng..." 2768

II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận 2769

Bùi Mạnh Nhị 2769

Hoàng Tiến Tựu 2770

Trương Xuân Tiểu 2772

H277

I. Văn bản " <i>Hôm qua tát nước đầu đình...</i> "	2779
II. <i>Cảm thụ, phân tích, bàn luận</i>	2781
Phong Lan	2781
Trần Gia Linh	2784
Phan Huy Dũng	2787
Nguyễn Đức Quyền	2792
Nguyễn Quang Tuyên	2797
Nguyễn Huy Quát	2800
Vũ Nho	2805
Lê Trường Phát	2808
Nguyễn Luân	2812
Nguyễn Xuân Lạc	2814

T291

I. Văn bản " <i>Tháng giêng, tháng hai, tháng ba, tháng bốn...</i> "	2823
II. <i>Cảm thụ, phân tích, bàn luận</i>	2824
Trần Thanh Mại	2824
TH.H	2827
Vũ Tú Nam	2828
Đông Trình	2830
Vì Hồng	2833
Vũ Anh Tuấn	2835

T320

I. Văn bản " <i>Thằng Bờm có cái quạt mo...</i> "	2837
II. <i>Cảm thụ, phân tích, bàn luận</i>	2839
Soạn giả <i>Nam giao cổ kim</i>	2839
Trần Thanh Mại	2839
	1537

Ngô Quân Miện	2844
Trần Đức Thảo	2848
Minh Tranh	2856
Ngọc Lân	2857
Thiện Căn	2859
Lô Răng	2870
Nguyễn Xuân Kính	2872
Phan Văn Hoàn	2872
Hoàng Tiến Tựu	2881

T1588

<i>I. Văn bản "Trâu ơi, ta bảo trâu này..."</i>	2888
<i>II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận</i>	2888
Hoàng Tiến Tựu	2888
Đinh Công Tôn	2891
Đặng Thêm	2893
Nguyễn Nghĩa Dân	2896
Nguyễn Luân	2899

T1641

<i>I. Văn bản "Trèo lên cây bưởi hái hoa..."</i>	2903
<i>II. Cảm thụ, phân tích, bàn luận</i>	2904
Giai thoại	2904
Nguyễn Xuân Châu	2905
Lê Thanh	2908
Phan Ngọc	2910
Lê Trường Phát	2912
Nguyễn Xuân Kính	2915
Trịnh Hồ Khoa	2922
Nguyễn Thành Thi	2925
Hoàng Tiến Tựu	2929

- Ý KIẾN CỦA MỘT SỐ NHÀ THƠ, NHÀ VĂN, NHÀ CHÍNH
TRỊ, NHÀ NGHIÊN CỨU VỀ CA DAO, DÂN CA 2939

Lời dẫn 2941

Nguyễn Du	2942
Phạm Đình Toái	2942
Trần Doãn Giác	2943
Ngô Giáp Đậu	2943
Nguyễn Văn Mại	2944
Ứng Trình	2945
Vũ Trinh Chu	2946
Nguyễn Văn Ngọc	2947
Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu	2947
Hoàng Xuân Hãn	2948
Nguyễn Đình Thi	2948
Trường Chinh	2950
Hồ Chí Minh	2950
Thuần Phong	2951
Vũ Ngọc Khánh	2951
Lê Duẩn	2952
Nguyễn Khánh Toàn	2952
Phạm Văn Đồng	2953
Vũ Tú Nam	2953
Xuân Diệu	2954
Bùi Văn Nguyên	2954
Nguyễn Trúc Phương	2955
Đình Gia Khánh	2955
Chu Xuân Diên	2956
Cao Huy Đình	2956
Vũ Ngọc Phan	2957
Đỗ Bình Trị	2957
Ứng Luận	2958

